

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

Thực hiện Công văn số 1957/UBND-TP ngày 13/6/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc báo cáo tổng kết chương trình hành động Quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch. UBND xã Hoàng Châu báo cáo như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện

- Ngày 23/01/2017 Thủ tướng chính phủ đã ban hành Quyết định số 101/QĐ-TTg phê duyệt chương trình, hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- UBND xã chỉ đạo, điều hành, xác định việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của địa phương.

- Đôn đốc, hướng dẫn, tuyên truyền, trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

- Quá trình triển khai thực hiện có văn bản trao đổi, đôn đốc đưa việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

2. Hoàn thiện kịp thời thể chế điều chỉnh lĩnh vực hộ tịch

2.1. Rà soát, đánh giá quy định điều chỉnh hoạt động đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

2.2. Đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai đăng ký, thống kê hộ tịch ở địa phương

3. Việc đăng ký và thống kê hộ tịch theo hướng hiện đại hóa; đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác đăng ký hộ tịch:

Việc bố trí nơi làm việc phù hợp, được trang bị các phương tiện làm việc cần thiết như điện thoại, máy vi tính có kết nối mạng Internet, máy in, tủ để tài liệu....

- Thay đổi phương thức đăng ký, bên cạnh việc đăng ký trực tiếp song song với việc đăng ký trực tuyến bằng tài khoản dịch vụ công hoặc tài khoản định danh điện tử(Vneld) để thực hiện đăng ký liên thông quản lý hộ tịch, thông qua việc xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung.

3.1.Thuận lợi:

-Công dân không mất nhiều thời gian và cung cấp giấy tờ liên quan khi đến giao dịch.

3.2. Khó khăn:

- Hệ thống đường truyền nói riêng; hệ thống hộ tịch nói chung yếu ... ảnh hưởng đến việc thực hiện thủ tục cho công dân;

- Việc truy cập cơ sở dữ liệu dân cư chưa đồng bộ.

3.3. Đề xuất giải pháp:

- Nâng cấp phần mềm đường truyền hệ thống hộ tịch;

- Đồng bộ dữ liệu dân cư.

4. Việc nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch

- Đánh giá việc kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch; quan tâm, bố trí công chức có chất lượng, trình độ chuyên môn đảm nhiệm công tác đăng ký hộ tịch;

+ Biên chế 01 công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã;

+ Chất lượng, đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch các địa phương có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được yêu cầu công việc; chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định

- Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp, các Cơ quan đại diện.

5. Việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch

- Việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hộ tịch, nội dung và mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 với các hình thức tuyên truyền, phổ biến khá đa dạng, phong phú:

- Niêm yết công khai các TTHC về đăng ký hộ tịch tại Trụ sở UBND xã;
- Tuyên truyền về pháp luật hộ tịch, ý nghĩa, vai trò của giấy tờ hộ tịch, đặc biệt là giấy khai sinh.

6. Kết quả đạt được

6.1. Về đăng ký khai sinh

- Từ năm 2017 đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh (ĐKKS) trên địa bàn: 100%;

Đến năm 2023, tỷ lệ đăng ký khai sinh trung bình là 100%;

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn được ĐKKS trước 5 tuổi; 100%; tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn được ĐKKS trước 5 tuổi đến năm 2023: 100% .

Đến năm 2020, tỉ lệ dân số cư trú trên địa bàn được đăng ký và cấp Giấy khai sinh: 100% tỷ lệ này đến năm 2023: 100%

6.2. Về đăng ký khai tử

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong xảy ra trên địa bàn trong năm được đăng ký khai tử; tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong trên địa bàn trong năm được thống kê và có nguyên nhân gây tử vong; tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

6.3. Về kết hôn, ly hôn

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên địa bàn huyện đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

- Đến năm 2020, tỷ lệ nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn) trên địa bàn; đến năm 2023, hạn chế được tình trạng này trong cộng đồng dân tộc thiểu số (nếu có): Không có.

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch, trong đó bao gồm các thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh - và mã định danh cá nhân của những người ly hôn; số, ngày của Bản án/quyết định ly hôn; tên, địa chỉ của Tòa án giải quyết việc ly hôn. Tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

6.4. Về nuôi con nuôi

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật cần được nhận làm con nuôi (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2019/NĐ-CP), bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên của cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi sinh của con nuôi; địa chỉ hoặc nơi cư trú của con nuôi (nếu có); tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%, bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh, mã định danh cá nhân cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nơi đăng ký khai sinh, nơi cư trú (nếu có).

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện; tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

6.5. Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch

- Đến năm 2022, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai sinh (có phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2023, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong, khu vực địa lý và đơn vị hành chính), được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2022, các bảng tóm tắt các số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm.

- Đến năm 2023, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận.

6.6. Về bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực của công chức làm công tác hộ tịch

Kết quả đạt được đối với nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 nhằm nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch: Được bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm đáp ứng phục vụ công dân và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

- Việc phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc thực hiện hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch về cơ bản đảm bảo theo yêu cầu.

- Đánh giá việc triển khai thực hiện quy chế phối hợp chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số liên quan đến đăng ký và thống kê hộ tịch giữa Bộ Tư pháp, Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Việc phối hợp, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Trong thiết chế chỉ đạo: Cụ thể rõ ràng đối với từng vấn đề cụ thể;

- Trong cơ chế phối hợp thực hiện nghiệp vụ thống kê, công bố số liệu sinh, tử: Thực hiện không đồng đều.

- Trong việc xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử: Thực hiện chưa đồng bộ.

2. Nguồn lực cho triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Việc triển khai phân bổ ngân sách: Theo quy định

- Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực : Theo quy định

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch: Còn hạn chế

- Việc ứng dụng CNTT trong đăng ký và quản lý hộ tịch : Đảm bảo

3. Việc thực thi quy định pháp luật hộ tịch

- Những yếu tố ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch: Một bộ phận nhân dân nhìn nhận và vấn đề này còn hạn chế.

- Hệ thống pháp luật chưa bảo đảm đồng bộ, thống nhất, cụ thể, rõ ràng.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành:

- Về hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực đăng ký và thống kê hộ tịch

- Về kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động định kỳ của Ban chỉ đạo Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, đặc biệt là vai trò thường trực của Tổ thư ký nòng cốt, đơn vị thường trực giúp việc Ban chỉ đạo.

- Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an trong việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành địa phương; phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện Quy chế Chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số liên quan đến đăng ký và thống kê hộ tịch.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định, nhất là những quy định có liên quan đến việc đăng ký hộ tịch, tăng cường việc đăng ký hộ tịch trực tuyến, đặc biệt là thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

- Đề xuất đổi mới, hoàn thiện tổ chức hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký hộ tịch, bảo đảm chuyên nghiệp, hiệu quả; xây dựng và triển khai Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử”

2. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trên địa bàn phối hợp, có giải pháp xác định chính xác tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử.

- Thực hiện công tác số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã

- Rà soát hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ quan đăng ký hộ tịch đáp ứng yêu cầu công việc cho công chức làm công tác hộ tịch.

- Định kỳ tổ chức và nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch;

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình định kỳ hàng năm (hoặc theo yêu cầu)

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu, kế hoạch, định kỳ tháng, quý, năm

Trên đây là kết quả báo cáo Kết quả triển khai thực hiện chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. UBND xã Hoằng Châu báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- TT. ĐU HỖND xã (B/c);
- Lưu: VT.

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Lân